

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HÓA
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2021/HSST
Ngày 21 – 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HÓA, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Dân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Xuân Phẫu

Bà Trần Thị Phúc Tuệ

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:* Ông Trần Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2021/HSST ngày 14 tháng 10 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2021/QĐXXST- HS ngày 15/10/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2021/HSST – QĐ ngày 28/10/2021; Thông báo hoãn phiên tòa số: 1353/2021/TB – HS ngày 22/11/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Vũ H – Tên gọi khác: không; sinh ngày: 18/7/1991, tại xã Mai H, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tiểu khu Đồng V, thị trấn ĐL, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn H - sinh năm 1968; con bà: Trần Thị H (chết); vợ : Nguyễn Thị M – sinh năm 1993; con: 02 đứa; tiền sự: không; tiền án: Năm 2016 phạm tội “Trộm cắp tài sản” bị Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xử phạt 06 tháng tù tại bản án số: 38/2016/HSST ngày 25/10/2016. Năm 2019 phạm tội “Trộm cắp tài sản” bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 12 tháng tù tại bản án số: 30/2019/HSST ngày 29/01/2019. Nhân thân: Sinh ra và lớn lên được bố mẹ nuôi dưỡng cho ăn học đến lớp 11/12 bỏ học ở nhà phụ giúp cha mẹ và lập gia đình. Năm 2012 phạm tội “Trộm cắp tài sản” bị Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xử phạt 24 tháng tù tại bản án số: 32/2012/HSST ngày 23/5/2012. Năm 2016 phạm tội “Trộm cắp tài sản” bị Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xử phạt 06 tháng tù. Năm 2019 bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình

Dương xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” ngày 29/01/2019 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương. Ngày 08/3/2021 phạm tội “Trộm cắp tài sản” bị Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn tỉnh Quảng Bình xử phạt 28 tháng tù hiện đang chấp hành hình phạt tù theo quyết định thi hành hình phạt tù số: 63/2021/ QĐ – CA ngày 07/9/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn tỉnh Quảng Bình. Hiện đang chấp hành hình phạt tù tại đội 5, phân trại số: 03, xã Cam Nghĩa, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng trị. Theo lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Đoàn Thị Anh T – sinh năm: 1986.

Trú tại: Thôn Đồng G, xã ĐH, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt)

Người làm chứng: Bà Trần Thị H – sinh năm 1946

Trú tại: Thôn Đồng G, xã ĐH, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

Anh Nguyễn Văn Kh – sinh năm 1975; trú tại thôn Thuận H, xã ĐH, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt)

Anh Trần Đình L – sinh năm 1981; trú tại tổ dân phố 12, Phường Bắc L, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Đoàn Xuân Th - sinh năm 1960

Trú tại: Tiểu khu 2, thị trấn ĐL, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 09/3/2021, Lê Anh T trú tại thôn Xuân C, xã TH, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình rủ Trần Vũ H trú tại tiểu khu Tam Đ, thị trấn ĐL, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đi đến xã ĐH, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình chơi. Khi đi đến nhà bà Trần Thị H tại thôn Đồng G, xã ĐH, huyện Tuyên Hóa, Tài phát hiện xe mô tô, nhãn hiệu MAJESTY, loại xe nữ, màu sơn xanh (không gắn biển kiểm soát) có cắm chìa khóa ở ổ khóa điện (là xe của chị Đoàn Thị Anh T con gái bà H) H và T nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe mô tô nói trên. Hoàng đi vào sân của bà Hòa dắt xe mô tô, nhãn hiệu MAJESTY ra ngoài đường nổ máy rồi điều khiển xe mô tô chở Tài đi đến nhà ông Nguyễn Xuân Th trú tại tiểu khu Lưu Th, thị trấn ĐL, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình để bán xe. H đứng ngoài đường còn Tài đưa xe vào nhà ông Th rồi bán xe mô tô với giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Quá trình điều tra Trần Vũ Hg đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lê Anh T sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản đã bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 23/8/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã ra quyết định truy nã đối với bị can Lê Anh T.

Tại bản kết luận định giá tài sản số:04/KL – HĐĐG ngày 20/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng Hình sự huyện Tuyên Hóa kết luận: Chiếc xe mô tô, nhãn hiệu MAJESTY, loại xe nữ, màu sơn xanh (không gắn biển kiểm soát) tại thời điểm chiếm đoạt có giá trị 500.000đ (năm trăm nghìn đồng)

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã thu giữ: Một xe mô tô, nhãn hiệu MAJESTY, loại xe nữ, màu sơn xanh (không gắn biển kiểm soát) số khung: 20010107; số máy: 00214257, xe đã qua sử dụng.

- 01(Một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số: A0030324 của xe mô tô, biển kiểm soát: 73 K2 -5304, mang tên chủ xe Trần Đình L.

Xử lý vật chứng: Ngày 21/7/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho chủ sở hữu chị Đoàn Thị Anh Tuyên một xe mô tô, nhãn hiệu MAJESTY, loại xe nữ, màu sơn xanh (không gắn biển kiểm soát) và một giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số: A0030324 của xe mô tô, biển kiểm soát: 73 K2 -5304, mang tên chủ xe Trần Đình Liêm.

Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra chị Đoàn Thị Anh T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Đối với ông Nguyễn Xuân Th là người đã mua xe mô tô với giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) do Trần Vũ H và Lê Anh T bán cho. Quá trình điều tra ông Nguyễn Xuân Th không yêu cầu bồi thường số tiền nói trên.

Bản cáo trạng số: 42/CT - VKSTH - HS ngày 12/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã truy tố Trần Vũ H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Trần Vũ H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 173 điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Vũ Hoàng từ 9 đến 12 tháng tù. Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 cộng hình phạt 28 tháng tù của bản án số: 32/2021/HSST ngày 04/8/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn tỉnh Quảng Bình (đã có hiệu lực) và hình phạt của bản án này tổng hợp hình phạt chung của hai bản án buộc bị cáo phải chấp hành. Thời gian tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam của bản án trước ngày 12/3/2021.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã trả lại chiếc xe mô tô và giấy đăng ký xe mô tô, xe máy cho chủ sở hữu chị Đoàn Thị Anh T quá trình điều tra và tại phiên tòa không yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Phần dân sự chị Đoàn Thị Anh T, ông Nguyễn Xuân Th không yêu cầu bồi thường đề nghị không xem xét.

Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Trần Vũ H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Điều tra viên, hành vi tố tụng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Trần Vũ H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã thu thập được qua đó xác định: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 09/3/2021, Lê Anh T rủ Trần Vũ H đi đến xã ĐH, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình chơi. Khi đi đến nhà bà Trần Thị H tại thôn Đồng G, xã ĐH, huyện Tuyên Hóa, Tài phát hiện xe mô tô, nhãn hiệu MAJESTY, loại xe nữ, màu sơn xanh (không gắn biển kiểm soát) có cắm chìa khóa ở ổ khóa điện (là xe của chị Đoàn Thị Anh T con gái bà H) đang dựng ở sân H và T nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe mô tô nói trên. Hoàng đi vào sân dắt xe mô tô, nhãn hiệu MAJESTY ra ngoài đường nổ máy rồi điều khiển xe mô tô chở Tài đi đến nhà ông Nguyễn Xuân Th, Hoàng đứng ngoài đường còn T đưa xe vào nhà ông Th bán chiếc xe mô tô với giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng).

Tại bản biên bản định giá tài sản số: 04/BB – HĐĐG ngày 20/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng Hình sự huyện Tuyên Hóa kết luận: Chiếc xe mô tô, nhãn hiệu MAJESTY, loại xe nữ, màu sơn xanh (không gắn biển kiểm soát) tại thời điểm lấy trộm có giá trị 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Giá trị tài sản mà Trần Vũ H lấy trộm có giá trị dưới 2.000.000đ nhưng do trước đó ngày 08/3/2021 Trần Vũ Hoàng đã có hành vi “Trộm cắp tài sản” bị Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình xử phạt 28 tháng tù hiện đang chấp hành hình phạt tù theo bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2021/HSST ngày 04/8/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn tỉnh Quảng Bình. Do đó vi phạm tội thuộc trường hợp đã bị kết án về tội này mà còn vi phạm được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tội danh và điều khoản áp dụng đối với Trần Vũ H đúng như nội dung bản cáo trạng số: 42/CT - VKSTH – HS ngày 12/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa đã truy tố và lời phát biểu kết luận vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Hành vi phạm tội của bị cáo là lợi dụng sự quản lý sơ hở của chủ sở hữu đã lên lút lấy trộm tài sản đưa đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi đó đã xâm phạm đến

quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý bức xúc phần nộ trong quần chúng nhân dân ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy cần áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để có mức án nghiêm minh phù hợp với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục và làm gương cho người khác. Hội đồng xét xử thấy tình tiết giảm nhẹ mà kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ hợp lý và việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và vai trò của bị cáo trong vụ án này thì thấy rằng: Trong vụ án này Lê Anh T là người chủ mưu và khởi xướng đồng thời T là người trực tiếp đưa tài sản lấy trộm được vào nhà ông Thử bán và giữ tiền để cùng H sử dụng chung. Trần Vũ H là đồng phạm với vai trò là người giúp sức tích cực đồng thời cũng là người thực hành trực tiếp vào lấy trộm tài sản, sau khi lấy trộm H đã chở T đến nhà ông Th để Tài đưa xe mô tô vào bán cho ông Th. Hiện Lê Anh T sau khi phạm tội đã bỏ trốn khỏi địa phương ngày 23/8/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã ra quyết định truy nã đối với Lê Anh T hiện chưa bắt được lúc nào có kết quả sẽ xử lý sau, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Tình tiết tăng nặng: Không có

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được áp dụng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 vì quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Trong vụ án này có ông Nguyễn Xuân Th là người đã mua chiếc xe mô tô do Lê Anh T và Trần Vũ H trộm cắp mà có. Quá trình điều tra đã được làm rõ ông Thử không biết chiếc xe mô tô đó do Tài và Hoàng trộm cắp mà có nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình không có căn cứ để xử lý đối với ông Nguyễn Xuân Th. Hội đồng xét xử thấy phù hợp nên không xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra người bị hại chị Đoàn Thị Anh T đã nhận lại đúng tài sản bị mất. Ông Nguyễn Xuân Th người đã mua chiếc xe mô tô do Tài và Hoàng đưa đến bán với giá 500.000đ. Quá trình điều tra người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường. Tại phiên tòa vắng mặt không có lý do vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã thu giữ: Một xe mô tô, nhãn hiệu MAJESTY, loại xe nữ, màu sơn xanh (không gắn biển kiểm soát) và một giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số: A0030324 của xe mô tô, biển kiểm soát: 73 K2 -5304, mang tên chủ xe Trần Đình Liêm. Quá trình điều tra đã xác định được nguồn gốc chiếc xe mô tô nói trên cụ thể vào năm 2003 vợ chồng anh Nguyễn Văn Kh mua của ông Trần Đình L ở tổ dân phố 12, Phường Bắc L, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình nhưng chưa làm thủ tục sang tên, đổi chủ. Năm 2015 thì vợ chồng anh Khánh cho chị Đoàn Thị Anh T (chị T là

em giá vợ anh Khánh) sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã xác định chị Đoàn Thị Anh T là chủ sở hữu và tiến hành trả lại chiếc xe mô tô và giấy đăng ký xe cho chị Tuyên là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật vì vậy Hội đồng xét xử thấy việc trả lại tài sản của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình là đúng quy định của pháp luật nên không xem xét.

[7].Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định nghĩa vụ chịu án phí trong vụ án hình sự buộc bị cáo Trần Vũ H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Vũ H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Trần Vũ H 09 tháng tù.

2. Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 cộng hình phạt 28 (hai mươi tám) tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2021/HSST ngày 04/8/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn tỉnh Quảng Bình (đã có hiệu lực pháp luật). Tổng hợp hình phạt chung cả hai bản án là 37 (ba mươi bảy) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam của bản án trước ngày 12/3/2021.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Trần Vũ H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (21/12/2021), những người vắng mặt kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nơi nhận

- CA huyện Tuyên Hoá;
- VKSND Tuyên Hóa.
- TAND tỉnh Quảng Bình.
- Chi cục THADS huyện Tuyên Hoá;
- Bị cáo; người bị hại, người có QLNVLQ.
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thanh Dân

